

BÁO CÁO
CỦA TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC
VỀ CÔNG TÁC NĂM 2021 CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC
TẠI KỲ HỌP THỨ 2, QUỐC HỘI KHÓA XV

Năm 2021 có ý nghĩa đặc biệt, là năm diễn ra Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, năm đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Kiểm toán nhà nước (KTNN) lần thứ VII và thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030, năm cuối KTNN thực hiện vai trò Chủ tịch ASOSAI giai đoạn 2018-2021 và là năm KTNN triển khai kiểm toán đối với niên độ ngân sách 2020 là năm cuối thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016-2020, đặc biệt cũng là năm đất nước chịu tác động nặng nề của cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu do đại dịch Covid-19, do đó cơ chế, chính sách quản lý, điều hành NSNN có nhiều thay đổi. Trước bối cảnh đó, KTNN đã xác định phương hướng nhiệm vụ năm 2021 là: *“Triển khai đồng bộ các giải pháp để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2021, tạo tiền đề thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030; tập trung nâng cao năng lực, đổi mới tổ chức hoạt động kiểm toán, có giải pháp khắc phục tác động của dịch Covid-19; tiếp tục đổi mới phương pháp kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro, xác định trọng yếu; đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin (CNTT) vào hoạt động kiểm toán để nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động kiểm toán; đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế, nâng cao vai trò và vị thế của KTNN Việt Nam trong khu vực và trên thế giới, tiếp tục khẳng định vai trò Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021 của KTNN; tăng cường đào tạo nhân lực, tiếp tục siết chặt kỷ cương, kỷ luật trong thực thi công vụ để nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động của KTNN và phát huy vai trò KTNN là công cụ hữu hiệu của Đảng, Nhà nước trong kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công”*.

Mặc dù đại dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến hết sức phức tạp, ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi hoạt động kinh tế - xã hội, trong đó có hoạt động kiểm toán song toàn ngành KTNN đã nỗ lực, tập trung triển khai đồng bộ nhiều giải pháp hữu hiệu, sát thực, tích cực đổi mới, với tinh thần quyết liệt, trách nhiệm, trên quan điểm ưu tiên, tạo điều kiện tối đa cho công tác phòng, chống dịch, nhất là các cơ quan chức năng trực tiếp thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch (không kiểm toán đối với ngành y tế, công an, quân đội tại các tỉnh đang có dịch), Tổng KTNN đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện rà soát, cắt giảm thời gian và quy mô cuộc kiểm toán. Đồng thời, tăng cường ứng dụng CNTT vào hoạt động kiểm toán và thực hiện cải cách hành chính, do đó về cơ bản toàn ngành đã chủ

động điều hành và hoàn thành Kế hoạch công tác năm 2021 phù hợp với diễn biến của dịch Covid -19.

Trên cơ sở thực hiện nhiệm vụ công tác, KTNN trân trọng báo cáo Quốc hội kết quả công tác năm 2021 như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

1. Triển khai thực hiện các nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước

Tiếp tục phát huy những thành tựu đã đạt được, Ban Cán sự đảng, Đảng ủy, Lãnh đạo KTNN đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và tổ chức thực hiện kịp thời các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, chính sách pháp luật của Nhà nước; ngay sau khi có Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Ban Cán sự đảng¹, Đảng ủy KTNN² đã xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết; Đảng ủy KTNN đã phối hợp với Ban Cán sự đảng, Lãnh đạo KTNN tập trung lãnh đạo nâng cao chất lượng kiểm toán trên cơ sở thực hiện các giải pháp đột phá về siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường ứng dụng CNTT, cải cách hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức, đổi mới cách thức kiểm toán; đẩy mạnh việc kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu, hoàn thiện các văn bản hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ; tăng cường kiểm tra, kiểm soát hoạt động kiểm toán; chỉ đạo cấp ủy các cấp làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nhất là giáo dục về phẩm chất liêm chính, bản lĩnh, văn hóa ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, lối sống, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, trong đó: Tiếp tục quán triệt sâu sắc Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quyết định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Bộ Chính trị về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp. Thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng (PCTN) về nhiệm vụ kiểm toán phục vụ lãnh đạo, giám sát và PCTN.

Nhằm thể chế hóa nghị quyết, chủ trương của Đảng và Nhà nước trong điều kiện thực tiễn của KTNN, ngay từ đầu năm, Ban Thường vụ Đảng ủy KTNN đã chỉ đạo cấp ủy các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, quyết liệt³ để vừa đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ chính trị đồng thời ưu tiên tối đa cho công tác phòng, chống dịch Covid-19, quán triệt và triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Ban Cán sự đảng, Đảng ủy, Tổng KTNN, nhất là quán

¹ Số 41-CTr/BCS ngày 02/6/2021 về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

² Số 169-CTr/ĐU ngày 15/6/2021 về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương nhiệm kỳ 2020-2025.

³ Chỉ thị số 83-CT/BTV ngày 14/01/2021 về “Lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị trọng tâm năm 2021; Nghị quyết số 88-NQ/ĐU ngày 19/02/2021 về “Lãnh đạo thực hiện thắng lợi Chiến lược phát triển Kiểm toán nhà nước đến năm 2030”; Nghị quyết số 89-NQ/ĐU ngày 19/02/2021 về “Lãnh đạo hoàn thiện hệ thống tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giai đoạn 2020-2025”; Nghị quyết số 90-NQ/ĐU ngày 19/02/2021 về “Lãnh đạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao vào các hoạt động của ngành (trong đó việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin là cơ bản) giai đoạn 2020-2025”; Nghị quyết số 103-NQ/ĐU ngày 11/3/2021 về “Lãnh đạo hoàn thiện thể chế về tổ chức và hoạt động của Kiểm toán nhà nước”; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương.

triệt và triển khai Chỉ thị số 83-CT/BTV ngày 14/01/2021 về “*Lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị trọng tâm năm 2021*”; chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai toàn diện các nhiệm vụ chính trị trọng tâm năm 2021.

- Với vai trò là thành viên Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực, Tổng KTNN đã ban hành Kế hoạch số 585/KH-KTNN ngày 09/6/2021 về PCTN năm 2021 của KTNN theo Chương trình công tác năm 2021 của Ban chỉ đạo để cụ thể hóa các nhiệm vụ trong hoạt động kiểm toán, trong đó chỉ đạo toàn ngành thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm: tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng về PCTN; hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật của KTNN, cải cách thủ tục hành chính trong thực thi công vụ; nâng cao vai trò của KTNN trong việc đẩy mạnh PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tập trung công tác kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán theo quy định của pháp luật; tiếp tục tăng cường phối hợp giữa KTNN với các cơ quan có chức năng đấu tranh PCTN, nhất là các cơ quan tố tụng trong việc phát hiện, điều tra, xử lý các vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật, trong đó có hành vi tham nhũng do KTNN phát hiện và kiến nghị xử lý thông qua hoạt động kiểm toán; đồng thời Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng của Ban Cán sự xác định nhiệm vụ “*Nâng cao vai trò của KTNN trong việc đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng*” là một trong những nhiệm vụ trọng tâm.

Kết quả, trong 9 tháng đầu năm 2021 KTNN đã triển khai đầy đủ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng từ việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, minh bạch tài sản, thu nhập và trong công tác tuyển dụng, điều động, luân chuyển, biệt phái, giải quyết thôi việc cũng như bổ nhiệm, bổ nhiệm lại... Tổng KTNN tiếp tục quán triệt các đơn vị thực hiện nghiêm Công điện số 377/CD-KTNN ngày 02/4/2021 về nâng cao kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện nhiệm vụ và tăng cường các biện pháp PCTN trong hoạt động kiểm toán; hoạt động kiểm toán phải tập trung vào việc xây dựng, hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội để phòng ngừa tham nhũng, góp ý sửa đổi các văn bản pháp luật, tăng cường công tác kiểm toán, chú trọng vào các lĩnh vực có nhiều dư luận tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; nâng cao hơn nữa vai trò và trách nhiệm của KTNN trong công tác PCTN thông qua hoạt động kiểm toán, khi phát hiện vi phạm có dấu hiệu tội phạm đã kịp thời chuyển cho cơ quan điều tra để thụ lý, điều tra, xử lý theo quy định, không chờ đến khi kết thúc cuộc kiểm toán theo đúng Chỉ đạo của Tổng Bí thư - Trưởng BCĐTW về PCTN, tiêu cực tại Thông báo số 01-TB/BCĐTW ngày 19/3/2021 của Ban Nội chính Trung ương.

Trong hoạt động nội bộ ngành, Ban Cán sự đảng cũng xác định rõ trong Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng là “*Đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát nhằm nâng cao chất lượng hoạt động công vụ, kiểm soát quyền lực và đấu tranh, ngăn ngừa tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong nội bộ KTNN. Phát huy vai trò các cơ quan thanh tra, kiểm soát của KTNN và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đảm bảo toàn bộ các*

cuộc kiểm toán đều được kiểm soát từ khâu lập kế hoạch kiểm toán đến tổ chức thực hiện kiểm toán; lập và phát hành báo cáo kiểm toán; kiểm tra thực hiện kiến nghị kiểm toán. Tăng cường thanh tra công vụ về chấp hành Quy chế tổ chức hoạt động đoàn kiểm toán, thực hiện quy trình, chuẩn mực kiểm toán và thanh tra khi có dấu hiệu vi phạm về đạo đức công vụ”.

2. Tổ chức hoạt động kiểm toán

Năm 2021, hoạt động kiểm toán tiếp tục có những đổi mới từ khâu xây dựng KHKT năm đến nội dung, phương pháp và cách thức tổ chức thực hiện cuộc kiểm toán nên hiệu lực, hiệu quả, chất lượng kiểm toán được nâng cao, góp phần quan trọng trong việc siết chặt kỷ luật, kỷ cương quản lý tài chính công, tài sản công, sử dụng hiệu quả nguồn lực quốc gia, tích cực PCTN, tiêu cực và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, cụ thể như sau:

(1) Công tác xây dựng kế hoạch kiểm toán năm 2021 đảm bảo đúng quy định, minh bạch, phục vụ tích cực cho các hoạt động của Quốc hội, HĐND cấp tỉnh về lập pháp, giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước, địa phương

Bám sát định hướng của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tập trung kiểm toán các chủ đề lớn gắn với quản lý, điều hành NSNN, những vấn đề dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, những vấn đề quan trọng của đất nước và dư luận xã hội quan tâm; đẩy mạnh kiểm toán chuyên đề, kiểm toán hoạt động và kiểm toán môi trường; quá trình xây dựng kế hoạch kiểm toán (KHKT) năm 2021 được thực hiện chủ động, có sự phối hợp, tham gia ý kiến của các cơ quan có liên quan, đảm bảo tuân thủ pháp luật, khoa học, chặt chẽ, minh bạch và công khai với 181 cuộc⁴. Ngay sau khi KHKT năm được ban hành, KTNN đã công bố rộng rãi trên Cổng thông tin điện tử của KTNN, Báo Kiểm toán và các phương tiện thông tin đại chúng, tạo điều kiện cho các đơn vị được kiểm toán, các đơn vị liên quan có đầy đủ thông tin, chủ động phối hợp trong công tác kiểm toán.

KHKT năm 2021 đã lựa chọn nhiều chuyên đề kiểm toán có phạm vi rộng, được dư luận xã hội quan tâm nhằm đánh giá toàn diện việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước xuyên suốt từ trung ương đến địa phương⁵; đồng thời thực hiện thí điểm kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách cấp tỉnh độc lập tại một số địa phương⁶ (không lồng ghép các loại hình kiểm toán) để xác nhận báo cáo quyết toán NSDP, làm tiền đề mở rộng triển khai kiểm

⁴ Kiểm toán báo cáo quyết toán NSNN, báo cáo quyết toán ngân sách của 19 bộ, cơ quan trung ương và 52 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; 06 chủ đề kiểm toán hoạt động; 26 chuyên đề kiểm toán chuyên sâu; 35 cuộc kiểm toán lĩnh vực đầu tư dự án, công trình; 24 tập đoàn, tổng công ty nhà nước và các tổ chức tài chính, tín dụng; 12 đầu mối thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh và 05 cuộc khối cơ quan Đảng; Kiểm toán báo cáo quyết toán NSNN năm 2020 tại Bộ Tài chính, Bộ KH&ĐT và trình ý kiến của KTNN về dự toán NSNN và phương án phân bổ NSTW năm 2022.

⁵ (i) Chuyên đề công tác quản lý nhà nước tại Tổng cục Thuế và các Cục Thuế liên quan đến việc hoàn thuế, miễn, giảm, giãn thuế, chống trốn thuế, chuyên giá năm 2020; (ii) Chuyên đề việc quản lý quy hoạch, cấp phép xây dựng tại các đô thị giai đoạn 2017 – 2020; (iii) Hoạt động quản lý môi trường tại các Ban quản lý các khu kinh tế và khu công nghiệp giai đoạn 2017-2020; (iv) Hoạt động quản lý và xử lý chất thải y tế tại các bệnh viện trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh...

⁶ Tỉnh Lai Châu, Quảng Ngãi.

toán trong năm 2022 và các năm tiếp theo theo Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030; phối hợp với các SAI trong ASOSAI xây dựng 02 cuộc kiểm toán trong khuôn khổ hợp tác quốc tế⁷. Bên cạnh tăng cường kiểm toán chuyên đề, kiểm toán hoạt động, kiểm toán môi trường và kiểm toán CNTT, nhiều giải pháp mới, có tính đột phá đã được KTNN tổ chức triển khai đồng bộ, như: Thực hiện kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu đối với tất cả các lĩnh vực (đầu tư, NSDP, ngân sách bộ, ngành; tài chính, ngân hàng và lĩnh vực DNNN); tiếp tục thực hiện lập và gửi chi tiết danh mục các đầu mối, đơn vị và dự án được kiểm toán cho các cơ quan hữu quan, đơn vị được kiểm toán, qua đó đã giảm thiểu được sự chòng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; sử dụng có hiệu quả Phần mềm Cơ sở dữ liệu đầu mối đơn vị kiểm toán để khai thác thông tin lập KHKT nên đã giảm thiểu thời gian, nhân lực cho công tác khảo sát trực tiếp, hạn chế ảnh hưởng đến đơn vị được kiểm toán song vẫn đảm bảo thông tin cơ bản cho công tác lập KHKT năm.

Ngoài việc nâng cao chất lượng xây dựng KHKT năm, KTNN cũng đã tập trung nâng cao chất lượng lập KHKT cuộc kiểm toán thông qua ứng dụng mạnh mẽ CNTT trong khảo sát, thu thập, phân tích thông tin để đánh giá rủi ro, xác định trọng yếu kiểm toán sát hợp với từng đơn vị đầu mối kiểm toán, đồng thời chú trọng kiểm toán tổng hợp nhằm đánh giá sâu và toàn diện công tác quản lý, điều hành của từng cấp, từng đơn vị, cũng như tập trung đánh giá tính hiệu lực của cơ chế chính sách để kiến nghị, khắc phục, do đó chất lượng kiểm toán được nâng lên, có nhiều kiến nghị về sửa đổi cơ chế, chính sách, đồng thời rút ngắn được thời gian kiểm toán tại đơn vị.

Song song với việc triển khai KHKT năm 2021, ngày 14/6/2021 Tổng KTNN đã ban hành Công văn số 611/KTNN-TH về hướng dẫn xây dựng KHKT trung hạn 2022-2024 và KHKT năm 2022, theo đó xác định mục tiêu gắn với lộ trình thực hiện các mục tiêu trong Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030, định hướng kiểm toán các chủ đề lớn gắn với quản lý, điều hành NSNN, những vấn đề dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, những vấn đề quan trọng của đất nước; phục vụ tích cực cho các hoạt động của Quốc hội về lập pháp, giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước. Đồng thời, Tổng KTNN ban hành tiêu chí, nguyên tắc phân giao nhiệm vụ kiểm toán làm cơ sở xây dựng KHKT năm 2022, KHKT trung hạn 2022-2024 nhằm hạn chế tối đa việc chòng chéo trong hoạt động kiểm toán của KTNN. Đặc biệt, để triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 23/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội và nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động kiểm toán phục vụ HĐND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong thực thi nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND liên quan đến việc quản lý tài chính công, tài sản công, Tổng KTNN đã ban hành Công văn⁸ gửi Chủ tịch HĐND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phối hợp chặt chẽ với KTNN trong việc yêu cầu, giao nhiệm vụ

⁷ (i) “Việc quản lý nguồn nước lưu vực sông Mê Kông gắn với việc thực hiện mục tiêu phát triển bền vững”; (ii) “Việc thực hiện mục tiêu phát triển bền vững: Hệ thống y tế quốc gia vững mạnh và nhanh chóng phục hồi”.

⁸ Công văn số 858/KTNN-TH ngày 16/8/2021 về việc kiểm toán phục vụ HĐND phê chuẩn quyết toán NSDP, giám sát và thực thi các nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND.

kiểm toán hàng năm cho các KTNN khu vực thực hiện.

(2) Công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành hoạt động kiểm toán với nhiều giải pháp đồng bộ, quyết liệt, sát tình hình, chủ động, linh hoạt, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả và hiệu lực hoạt động kiểm toán

Tiếp tục quán triệt quan điểm xuyên suốt trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động kiểm toán, đó là: (i) Bám sát các nghị quyết, chủ trương của Đảng và Nhà nước, KTNN luôn quan tâm thực hiện trọng tâm kiểm toán các vấn đề nổi cộm, nhạy cảm, tiềm ẩn nhiều rủi ro, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm; (ii) Tập trung đánh giá về cơ chế, chính sách để kiến nghị khắc phục, hoàn thiện, bịt lỗ hổng thoát, lãng phí từ cơ chế, chính sách; (iii) Đánh giá hiệu quả quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công... Tổng KTNN đã ban hành và quyết liệt chỉ đạo triển khai nhiều giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực và hiệu quả hoạt động kiểm toán, cụ thể:

- Trước khi tiến hành kiểm toán, Tổng KTNN đã ban hành Công văn số 1412/KHKT-TH ngày 17/12/2020 về hướng dẫn xây dựng phương án tổ chức kiểm toán năm 2021, trong đó chỉ đạo xây dựng phương án tổ chức kiểm toán chi tiết, khoa học, phù hợp với điều kiện và năng lực của từng đơn vị, chú trọng nâng cao chất lượng chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp của KTV, tránh chồng chéo trong và ngoài ngành, giảm thiểu sự ảnh hưởng đến đơn vị được kiểm toán; Công văn số 28/KTNN-TH ngày 14/01/2021 về hướng dẫn mục tiêu, trọng yếu, nội dung kiểm toán chủ yếu năm 2021, ban hành 09 đề cương hướng dẫn kiểm toán lĩnh vực mới và tổ chức đào tạo, tập huấn đến từng KTV nhằm tạo sự thống nhất trong tổ chức thực hiện. Đặc biệt, nhằm nâng cao chất lượng kiểm toán, Tổng KTNN đã ban hành Chỉ thị số 274/CT-KTNN ngày 09/3/2021 về tổ chức thực hiện KHKT năm 2021, trong đó chú trọng đến việc: Chấp hành nghiêm các chỉ thị, công điện, văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Tổng KTNN, các cơ quan chức năng và địa phương (nơi đang tổ chức hoạt động kiểm toán); nghiêm cấm các hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi, đưa, nhận, môi giới hối lộ, nhận tiền hỗ trợ dưới mọi hình thức; cố tình giữ lại vụ việc không chuyên cơ quan điều tra, bỏ sót thông tin hoặc không báo cáo đầy đủ về kết quả kiểm toán; sách nhiễu, gây khó khăn, phiền hà đối với đơn vị được kiểm toán; dùng phương tiện, tài sản của đơn vị được kiểm toán để đáp ứng nhu cầu cá nhân; tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật nghề nghiệp của đơn vị được kiểm toán, tiết lộ kết quả kiểm toán khi Báo cáo kiểm toán (BCKT) chưa phát hành; nâng cao chất lượng kiểm toán, trách nhiệm giải trình và PCTN, tránh trùng lặp, chồng chéo trong hoạt động kiểm toán, thực hiện nghiêm quy định về thời gian phát hành BCKT.

- Trong quá trình kiểm toán, Tổng KTNN đã ban hành Công điện số 377/CD-KTNN ngày 02/4/2021 về nâng cao kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện nhiệm vụ và tăng cường các biện pháp PCTN trong hoạt động kiểm toán, trong đó đề nghị thủ trưởng các đơn vị trực thuộc thực hiện: Chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nâng cao hơn nữa việc giữ gìn tác phong, đạo đức công vụ; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và kiểm soát chất lượng kiểm toán, nhất

là kiểm toán lĩnh vực quy hoạch đất đai, đô thị, tài nguyên khoáng sản, đầu tư xây dựng cơ bản, thuế...; việc chấp hành những quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh những trường hợp vi phạm; tăng cường đấu tranh PCTN thông qua hoạt động kiểm toán; thủ trưởng các đơn vị trực thuộc KTNN chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Tổng KTNN nếu để xảy ra vi phạm thuộc thẩm quyền, trách nhiệm quản lý.

Đặc biệt, trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, Tổng KTNN đã sớm ban hành nhiều văn bản chỉ đạo điều hành⁹ để các đơn vị rà soát, điều chỉnh phương án tổ chức kiểm toán đảm bảo ưu tiên tối đa cho công tác phòng, chống dịch Covid - 19 theo đúng chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; theo đó, Tổng KTNN yêu cầu toàn ngành KTNN quán triệt quan điểm ưu tiên tối đa cho công tác phòng, chống dịch Covid-19, tạo mọi điều kiện cho các cơ quan chức năng, đặc biệt là ngành y tế và các lực lượng trực tiếp phòng, chống dịch thực hiện nhiệm vụ, lùi thời hạn kết thúc các cuộc kiểm toán thuộc KHKT năm 2021 đến 30/11/2021. Trong năm 2021 không thực hiện kiểm toán đối với toàn ngành y tế; tại các tỉnh đang có dịch không kiểm toán các đơn vị làm nhiệm vụ tuyến đầu, hoạt động kiểm toán khác phải đảm bảo an toàn sức khỏe cho cộng đồng và từng KTV; các đơn vị chủ động rà soát các cuộc kiểm toán đang triển khai hoặc dự kiến triển khai để có phương án điều chỉnh KHKT theo hướng cắt giảm thời gian và quy mô (đầu mỗi kiểm toán, đối chiếu), lùi hoặc hoán đổi thời gian triển khai các cuộc kiểm toán tại địa phương có dịch Covid-19 hoặc địa phương có chính sách cách ly đối với người đến từ vùng dịch; tổ chức hoạt động kiểm toán trong điều kiện mới, đẩy mạnh ứng dụng CNTT và hợp tác tuyển. Kết quả, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, đến nay có 12 đoàn kiểm toán đề xuất không thực hiện, 11 đoàn chuyển sang thực hiện trong năm 2022; 71 đoàn điều chỉnh giảm thời gian kiểm toán, 48 đoàn điều chỉnh giảm đầu mỗi so với phương án được duyệt.

- Công tác kiểm soát chất lượng kiểm toán (KSCLKT) tiếp tục được chú trọng. Đến 30/9/2021, đã hoàn thành giám sát hoạt động của các đoàn kiểm toán theo tiến độ kiểm toán, thực hiện KSCLKT trực tiếp và đột xuất đối với 09 cuộc kiểm toán¹⁰ và 03 cuộc kiểm soát công tác KSCLKT của Kiểm toán trưởng. Qua kết quả KSCLKT cho thấy, việc KSCLKT tại các đơn vị đã đi vào nề nếp và chất

⁹ Công văn số 111/KTNN-TH ngày 19/02/2021 về thực hiện kiểm toán đợt 1 năm 2021 trong tình hình dịch Covid 19 diễn biến phức tạp tại một số địa phương; Công văn số 442/KTNN-TH ngày 29/4/2021 về tổ chức hoạt động kiểm toán trong thời gian bầu cử và diễn biến dịch Covid-19; Công văn số 548/KTNN-TH ngày 31/5/2021 về việc tổ chức kiểm toán trong điều kiện dịch Covid-19; Chỉ thị 1369/CT-KTNN ngày 16/7/2021 về việc tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch Covid-19; Công điện 752/CĐ-KTNN ngày 19/7/2021 về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19; Công điện 783/CĐ-KTNN ngày 24/7/2021 về tiếp tục thực hiện các biện pháp giãn cách xã hội; Công văn số 880/KTNN-VP ngày 23/8/2021 về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch Covid - 19; Công văn số 996/KTNN-VP ngày 22/9/2021 về tổ chức các cuộc kiểm toán còn lại trong năm 2021.

¹⁰ Quân khu 1; Ngân hàng Chính sách xã hội; Dự án bệnh viện đa khoa tỉnh Tiền Giang và Dự án nâng cấp đô thị đồng bằng sông Cửu Long - Tiểu dự án Mỹ Tho; NSĐP năm 2020 các tỉnh Đồng Tháp, Đắc Nông, Kiên Giang, Gia Lai, Phú Thọ; 04 Dự án: dự án cầu Cửa Lục 3, dự án đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng (tại Km6+700) đến đường tỉnh 338-giai đoạn 1, dự án đường bao biển nổi TP Hạ Long - TP Cẩm Phả, dự án đường nổi KCN Cái Lân qua KCN Việt Hưng đến đường cao tốc Hạ Long- Vân Đồn).

lượng hơn, phản ánh đúng thực chất vấn đề; các đoàn kiểm toán cơ bản thực hiện đầy đủ quy định về mẫu biểu, hồ sơ kiểm toán, quy trình và hướng dẫn nghiệp vụ, phương pháp kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu; nhiều đoàn kiểm toán có kết quả phát hiện tốt; kỷ luật kỷ cương được giữ vững; chế độ báo cáo định kỳ được duy trì, phản ánh kịp thời kết quả kiểm toán, qua đó giúp Lãnh đạo KTNN, thủ trưởng đơn vị chỉ đạo các đoàn, tổ kiểm toán thực hiện theo đúng mục tiêu, trọng tâm kiểm toán, gắn trách nhiệm của trưởng đoàn kiểm toán với chất lượng, tiến độ lập và phát hành BCKT. Đối với các đoàn kiểm toán có kết quả kiểm toán nổi bật, có phạm vi rộng, các đơn vị đã thường xuyên báo cáo Lãnh đạo KTNN nhằm xử lý kịp thời các vướng mắc phát sinh ngay trong quá trình kiểm toán, song việc áp dụng Hướng dẫn kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu có đoàn còn hạn chế, kế hoạch kiểm toán chi tiết phân công chưa phù hợp; bằng chứng chưa đầy đủ; nhật ký KTV ghi chép còn sơ sài; thuyết minh kiến nghị chưa nêu rõ nội dung sai sót,...

KTNN tiếp tục duy trì việc chấm điểm từng thành viên của đoàn kiểm toán sau khi kết thúc cuộc kiểm toán. Theo đó, 100% các cuộc kiểm toán, sau khi kết thúc đều được đánh giá, chấm điểm, bình xét và xếp loại đối với từng KTV, tổ trưởng tổ kiểm toán và trưởng đoàn kiểm toán. Bên cạnh đó, Lãnh đạo KTNN luôn quan tâm, phát động thi đua các cuộc kiểm toán đạt chất lượng vàng để khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động kiểm toán¹¹, là cơ sở đánh giá năng lực cán bộ khi xem xét quy hoạch, bổ nhiệm và bình xét thi đua. Nhờ đó đã tạo động lực làm việc, góp phần tăng cường quản lý hoạt động kiểm toán, nâng cao chất lượng, hiệu quả, hạn chế tối đa những tồn tại, yếu kém trong công tác kiểm toán.

(3) Thực hiện kế hoạch kiểm toán năm 2021 với sự quyết liệt, linh hoạt, thích ứng nhanh với sự thay đổi, ưu tiên tối đa cho công tác phòng, chống dịch Covid-19

Theo KHKT năm 2021, KTNN thực hiện kiểm toán 190 cuộc (181 cuộc theo KHKT đầu năm; 17 cuộc bổ sung; 08 cuộc giảm), dự kiến tổ chức thành 211 đoàn kiểm toán. Mặc dù trong điều kiện dịch Covid-19 diễn biến rất phức tạp, song với các giải pháp tổ chức, chỉ đạo, điều hành quyết liệt và đồng bộ, cùng sự nỗ lực, quyết tâm cao của tập thể lãnh đạo, cán bộ, công chức, KTV, đến 30/9/2021, toàn ngành đã triển khai 146/211 đoàn, kết thúc 108 đoàn (đạt 51% kế hoạch), phát hành 88 BCKT, thấp hơn so với cùng kỳ năm trước¹². Nguyên nhân do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên nhiều đoàn đang triển khai phải dừng thực hiện¹³.

Các cuộc kiểm toán kết thúc cơ bản thực hiện đạt mục tiêu, tiến độ đề ra, chấp hành tốt Quy chế tổ chức và hoạt động của đoàn KTNN, Quy tắc ứng xử của

¹¹ Các KTNN chuyên ngành, khu vực đã đăng ký đoàn kiểm toán chất lượng vàng với 32 đoàn kiểm toán.

¹² Đến 30/9/2020, toàn ngành đã triển khai 147/184 đoàn kiểm toán theo kế hoạch, kết thúc kiểm toán 114/147 đoàn kiểm toán (đạt 77,5% số cuộc đã triển khai), phát hành 98 BCKT.

¹³ Đến 30/8/2021 có 37 đoàn phải dừng kiểm toán, đến nay các đoàn đã tiếp tục triển khai kiểm toán (tại những địa phương đã kiểm soát được dịch Covid-19 và có văn bản đề nghị KTNN tiếp tục kiểm toán).

kiểm toán viên nhà nước, các cuộc kiểm toán phát hành BCKT đúng quy định. Đối với các cuộc kiểm toán còn lại, căn cứ tình hình diễn biến dịch Covid-19, KTNN sẽ điều chỉnh phương án tổ chức kiểm toán phù hợp trên quan điểm ưu tiên tối đa cho công tác phòng, chống dịch Covid-19¹⁴.

Mặc dù nhiều cuộc kiểm toán quan trọng, có quy mô ngân sách lớn, tác động lớn đến tình hình kinh tế xã hội chưa triển khai hoặc tạm dừng kiểm toán do ảnh hưởng của dịch Covid -19¹⁵ song đã đạt được một số kết quả nhất định. Tổng hợp sơ bộ kết quả kiểm toán đến 30/9/2021 đối với 96 BCKT đã phát hành¹⁶, KTNN đã kiến nghị xử lý tài chính 52.706 tỷ đồng (tăng thu NSNN 6.681 tỷ đồng, giảm chi NSNN 6.459 tỷ đồng và kiến nghị khác 39.566 tỷ đồng); kiến nghị hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung 67 văn bản pháp luật không phù hợp (*chi tiết tại Phụ lục đính kèm*); kiến nghị chấn chỉnh, xử lý trách nhiệm đối với từng sai phạm. Sau đây là một số kết quả kiểm toán chủ yếu:

- *Kiểm toán ngân sách bộ, ngành, địa phương:*

(1) *Thu NSNN:* (i) Công tác quản lý thu tiền thuê đất, tiền sử dụng đất: Chưa điều chỉnh đơn giá thuê đất khi hết thời kỳ ổn định đơn giá thuê¹⁷; cho thuê đất nhưng chưa có hồ sơ liên quan¹⁸ nên cơ quan thuế tạm thu theo giá đất từ nhiều năm trước¹⁹ hoặc theo giá đất hiện hành²⁰; chậm tính và thu tiền thuê đất đối với các trường hợp đã được UBND tỉnh phê duyệt giá đất²¹...; (ii) Công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản: 97 dự án đã được giao đất chậm tiến độ sử dụng nhưng đến thời điểm kiểm toán UBND tỉnh chưa ban hành quyết định xử lý (tỉnh Hưng Yên); tổ chức thực hiện đấu giá đất khi chưa hoàn thành GPMB (UBND thành phố Thanh Hóa); một số trường hợp đã được cấp giấy phép khai thác khoáng sản nhưng chưa lập thủ tục thuê đất²², chưa khai thác theo đơn xin cấp phép²³; Sở TN&MT tham mưu UBND tỉnh khoanh định một số khu vực vào danh mục không đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các giấy phép thăm dò khoáng sản sau ngày 01/7/2011 không đúng quy định²⁴; một số doanh nghiệp kê khai xác định giá giao dịch liên kết theo phương pháp lợi nhuận chưa phù hợp,

¹⁴ Đối với các cuộc kiểm toán không thực hiện được trong năm 2021 do tác động của dịch Covid-19, KTNN dự kiến xử lý theo nguyên tắc: (i) Đối với các cuộc kiểm toán ngân sách bộ, cơ quan trung ương, NSDP niên độ 2020; báo cáo tài chính niên độ 2020 của tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp, tổ chức tài chính ngân hàng: Không thực hiện chuyên tiếp cuộc kiểm toán niên độ 2020 từ KHKT năm 2021 sang KHKT năm 2022 (trường hợp cần thiết có thể xem xét bố trí KHKT năm 2022 để tổ chức kiểm toán niên độ năm 2021); (ii) Đối với các cuộc kiểm toán dự án đầu tư và kiểm toán chuyên đề: Xem xét chuyên tiếp từ KHKT năm 2021 sang thực hiện kiểm toán năm 2022; riêng các cuộc kiểm toán chuyên đề y tế không chuyên tiếp. Việc chuyên tiếp phải đảm bảo nguyên tắc tổng số cuộc KHKT năm 2022 không vượt số cuộc KHKT năm 2021.

¹⁵ Kiểm toán ngân sách Tp.Hồ Chí Minh, Hà Nội, tỉnh Nghệ An, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai...

¹⁶ 88 BCKT thuộc KHKT 2021; 08 BCKT thuộc KHKT bổ sung năm 2020 và phát hành trong năm 2021.

¹⁷ Tỉnh Bình Phước (252 đơn vị với tổng diện tích 206.938.854 m²); Đắk Nông (43 tổ chức thuê đất với diện tích đất 70.992.667 m²); thành phố Hải Phòng (131 đơn vị với tổng diện tích 2.641.411 m²);...

¹⁸ Hợp đồng thuê, quyết định cho thuê đất hoặc hồ sơ thửa đất.

¹⁹ Tỉnh Vĩnh Phúc: 07 lô đất với diện tích là 136.960m² tạm thu theo giá đất từ năm 2006.

²⁰ Thành phố Hải Phòng: Chi cục Thuế quận Lê Chân 13 đơn vị; Chi cục Thuế Kiến Thụy 7 đơn vị.

²¹ Tỉnh Hưng Yên: 02 đơn vị.

²² Tỉnh Bình Phước: 31 tổ chức, cá nhân; Ninh Bình: 15 mỏ.

²³ Tỉnh Bình Thuận: 23 dự án đã được cấp phép nhưng đến nay chưa khai thác theo đơn xin cấp phép, trong đó có một số mỏ đã được cấp phép từ 5-10 năm.

²⁴ Tỉnh Bình Phước: 06 khu vực được cấp phép thăm dò khoáng sản.

không lập hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết (tỉnh Bình Dương); cá biệt, có trường hợp hạch toán vào chi phí hợp lý để xác định thu nhập chịu thuế TNDN một số khoản không hợp lý, không có căn cứ, làm giảm lớn số thuế TNDN phải nộp NSNN²⁵;...

(2) *Chi thường xuyên*: Chi chưa đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, nguồn kinh phí²⁶; quản lý, sử dụng nguồn viện trợ chưa đúng quy định²⁷; chưa xử lý dứt điểm tình trạng bị lấn chiếm về nhà, đất kéo dài qua các năm²⁸; không sử dụng hoặc sử dụng tài sản chưa hiệu quả²⁹; quy định hướng dẫn việc sử dụng đất chưa thống nhất³⁰; giao kinh phí chi thường xuyên để thực hiện một số dự án đầu tư mới, cải tạo, nâng cấp chưa phù hợp³¹; giao kinh phí cho biên chế vượt định mức Bộ Nội vụ giao, bố trí thêm định suất lao động tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục ngoài chỉ tiêu biên chế được Bộ Nội vụ giao, chưa được HĐND tỉnh thông qua (tỉnh Bình Phước); lập dự toán và cấp kinh phí hoạt động cho lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP, cấp lương và phụ cấp cho biên chế chưa được tuyển dụng không phù hợp quy định, chi cho công an viên, phó trưởng thôn ngoài số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở xã theo quy định (tỉnh Bình Thuận).

(3) *Chi đầu tư XD CB*: Chưa xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020³²; phân bổ vốn cho một số dự án chưa đảm bảo điều kiện³³; không có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn³⁴; không đúng nguồn³⁵; phân bổ vượt kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn³⁶; chưa phân bổ ngay từ đầu năm³⁷ hoặc phân bổ thấp hơn quy định³⁸; chưa bố trí đủ vốn đối ứng³⁹; tỷ lệ giải ngân thấp⁴⁰,

²⁵ Tỉnh Bình Thuận: Công ty TNHH Khu đô thị Du lịch biển Phan Thiết ký hợp đồng với 02 Công ty môi giới bất động sản tại Thành phố Hồ Chí Minh với tỷ lệ 19,5%/giá trị bất động sản môi giới thành công, trong khi mức phí môi giới bất động sản phổ biến hiện nay trên thị trường là 01-02% giá trị bất động sản... Việc Công ty ký các hợp đồng môi giới với mức chi phí cao bất thường (gấp khoảng 10 lần so với mức chi phí môi giới phổ biến trên địa bàn tỉnh Bình Thuận) đã làm tăng chi phí hợp lý và làm giảm thuế TNDN phải nộp rất lớn.

²⁶ Bộ GD&ĐT, ĐHQG TPHCM, Trường ĐHK T TPHCM, Đài THVN; Bộ KH&ĐT...

²⁷ ĐHQG TPHCM, Bộ GD&ĐT, Bộ KH&ĐT.

²⁸ ĐHQG TPHCM: 426/782 hộ dân chưa đồng ý bàn giao mặt bằng cho trường; tổng diện tích hiện đang bị lấn chiếm, xây dựng trái phép là 312.601m²,...

²⁹ Đài THVN, Bộ KH&ĐT.

³⁰ Đài THVN: Điều 57 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 quy định việc sử dụng một phần cơ sở nhà đất của đơn vị sự nghiệp để cho thuê trong khi theo quy định tại Nghị định số 02/2018/NĐ-CP ngày 04/1/2018 của Chính phủ thì Đài THVN là cơ quan thuộc Chính phủ... được vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp là chưa thật sự thống nhất. Mặt khác, đối với các tổ chức kinh tế không có ngành nghề kinh doanh bất động sản (doanh nghiệp) thì việc sử dụng đất được áp dụng hình thức thuê đất theo các quy định tại Điều 54, 56, 60 Luật Đất đai 2013; Điều 2, 31 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/4/2014 của Chính phủ.

³¹ Tỉnh Ninh Bình, Hưng Yên.

³² Tỉnh Bạc Liêu (Thị xã Giá Rai), Thanh Hóa (Huyện Hoàng Hóa, TP. Sầm Sơn).

³³ Tỉnh Bình Dương 10 dự án, Hậu Giang 05 dự án, Hưng Yên 02 dự án, Hà Giang 02 dự án, Tuyên Quang 03 dự án, Ninh Bình 03 dự án, Thanh Hóa 73 dự án.

³⁴ Tỉnh Hà Tĩnh (huyện Đức Thọ, Nghi Xuân), Bình Dương (TP. Dĩ An), Ninh Bình (huyện Yên Mô), Kon Tum (huyện Ngọc Hồi).

³⁵ Tỉnh Tuyên Quang, Bình Thuận.

³⁶ Tỉnh Bình Dương: Bố trí vốn năm 2020 cho Dự án đường Lê Chí Dân, phường Hiệp An vượt kế hoạch đầu tư công trung hạn (331.408 trđ/127.000 trđ).

³⁷ Tỉnh Hà Nam: Chưa giao hết kế hoạch vốn cho các dự án ngay từ đầu năm số tiền 954.909 trđ.

³⁸ Tỉnh Hà Tĩnh, Bình Dương, Đắk Nông, Bình Phước.

³⁹ Tỉnh Hưng Yên: Thị xã Mỹ Hào 04 Dự án; Lào Cai 02 dự án; Đồng Tháp 01 dự án.

⁴⁰ Tỉnh Vĩnh Phúc: 69,5%; Hà Nam 66,7%, Kon Tum 67,7%, Bình Dương 72,3%,....

kéo dài thời gian thực hiện kế hoạch vốn chưa đúng quy định⁴¹. Đến 31/12/2020, tại một số địa phương còn nợ đọng XDCB với giá trị lớn⁴²; còn để phát sinh mới nợ XDCB trong năm 2020⁴³.

- *Kiểm toán báo cáo tài chính lĩnh vực doanh nghiệp*: Một số doanh nghiệp còn nhiều diện tích đất chưa sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả⁴⁴, không đúng mục đích⁴⁵; hiệu quả đầu tư TSCĐ⁴⁶, đầu tư tài chính thấp⁴⁷; một số dự án chậm được bàn giao đưa vào sử dụng dẫn đến giảm hiệu quả sử dụng vốn⁴⁸; quản lý nợ chưa chặt chẽ, để phát sinh nợ phải thu quá hạn⁴⁹, khó đòi lớn⁵⁰; chưa kê khai, nộp NSNN khoản chênh lệch giá khí đối với lượng khí trong bao tiêu bán cho BOT Phú Mỹ 2.2 và BOT Phú Mỹ 3 theo quy định (PVGAS);...

- *Kiểm toán một số chuyên đề*

(1) *Chuyên đề công tác quản lý nhà nước tại Tổng cục Thuế và các Cục Thuế liên quan đến việc hoàn thuế, miễn, giảm, gia hạn thuế, chống trốn thuế, chuyển giá năm 2020*: (i) Một số Cục Thuế chưa đơn đốc kịp thời số truy thu, truy hoàn, tiền phạt, tiền chậm nộp, thu hồi qua công tác thanh tra, kiểm tra để nộp NSNN số tiền 7.188 tỷ đồng, chưa thu hồi khoản tiền thuế đã hết thời gian gia hạn 3.112 tỷ đồng. Bên cạnh đó, công tác lập dự toán hoàn thuế chưa sát thực tế, chưa đánh giá tác động của cơ chế chính sách đến số hoàn thuế GTGT; giải quyết hồ sơ hoàn thuế chưa kịp thời; công tác quản lý miễn, giảm, gia hạn thời hạn nộp thuế còn nhiều sai sót; chưa xác định lại đơn giá thuê đất đối với các thời kỳ ổn định đơn giá thuê; thủ tục giải quyết, xử lý hồ sơ còn chậm, chưa chặt chẽ; (ii) Một số cơ chế chính sách miễn, giảm, gia hạn, hoàn thuế, chống trốn thuế và chuyển giá còn bất cập, chưa rõ ràng, cụ thể, chậm được sửa đổi và chưa sát thực tế, gây khó khăn trong tổ chức thực hiện; hiệu quả chính sách chưa cao, mới mang tính chất giải quyết khó khăn theo từng thời điểm, chưa mang tính ổn định,

⁴¹ Tỉnh Hà Nam 576.262 trđ, Thừa Thiên Huế 33.764 trđ, Sơn La 18.514 trđ, Ninh Bình 3.900 trđ.

⁴² Tỉnh Hà Nam 5.924 tỷ đồng; Ninh Bình 5.371 tỷ đồng; Lào Cai 620 tỷ đồng; Hà Giang 363 tỷ đồng; Hà Tĩnh 335 tỷ đồng; Sơn La 307 tỷ đồng...

⁴³ Tỉnh Hưng Yên 353,4 tỷ đồng, Hà Tĩnh 163,5 tỷ đồng, Sơn La 163,4 tỷ đồng, Lào Cai 132,7 tỷ đồng...

⁴⁴ PVGAS: Công ty mẹ (6.863,70 m² đất trồng, quá thời hạn đầu tư), Công ty CP Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam (13.002 m² đất đang chờ thực hiện dự án); Công ty CP Phân bón Dầu khí Cà Mau: chưa sử dụng đất theo đúng kế hoạch (Công ty mẹ 34.228 m², Công ty CP Bao bì Dầu khí Việt Nam 8.868 m²); TCT Phân bón và Hóa chất Dầu khí: Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí Đông Nam Bộ (17.284 m² đất chưa sử dụng).

⁴⁵ PVGAS: Công ty CP Kinh doanh LPG Việt Nam 34.100m²; TCT Phân bón và Hóa chất Dầu khí: Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung 6.602 m².

⁴⁶ TCT Phân bón và Hóa chất Dầu khí: Năm 2020, dây chuyền sản xuất NPK chỉ đạt 45,6% công suất và 63,2% sản lượng sản kế hoạch; một số kho đầu tư dở dang đang làm thủ tục chuyển nhượng nhưng chưa chuyển nhượng được (Kho Tây Ninh: Đầu tư năm 2010, đến năm 2013 dừng thi công, chi phí đầu tư xây dựng dở dang 30 tỷ đồng; Tổng kho Đà Nẵng: Góp vốn đến năm 2012 là 22,93 tỷ đồng, năm 2014 tạm dừng thi công; Kho Vũng Áng - tỉnh Hà Tĩnh: Được phê duyệt phương án chuyển nhượng từ năm 2016 nhưng đến nay chưa có đối tác, đến tháng 10/2017 nhà kho bị sập hoàn toàn do bão).

⁴⁷ Công ty mẹ - PVGAS; Công ty mẹ - TCT Phân bón và Hóa chất Dầu khí.

⁴⁸ MobiFone (Một số dự án mở rộng mạng lưới Metro cho các tỉnh khu vực Hà Nội, Đông Bắc Bộ, Đông Nam Bộ): Các hợp đồng mua thiết bị truyền dẫn được đầu tư từ năm 2017 nhưng đến cuối năm 2020 TCT MobiFone mới bàn giao đưa vào sử dụng. Nguyên nhân theo giải thích của đơn vị chưa thuê được kênh (quang trắng) từ phía đối tác.

⁴⁹ PVGAS: Công ty mẹ 568,79 tỷ đồng; Công ty mẹ - Mobifone 724,20 tỷ đồng.

⁵⁰ PVGAS: Công ty mẹ 255,40 tỷ đồng, Công ty CP Kinh doanh LPG Việt Nam 70,41 tỷ đồng, Công ty CP Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam 16,16 tỷ đồng; TCT Phân bón và Hóa chất Dầu khí 233,57 tỷ đồng.

liên tục; công tác tuyên truyền chưa thực sự hiệu quả, vẫn còn nhiều người nộp thuế chưa tiếp cận được với chính sách ưu đãi thuế,...

(2) *Chuyên đề việc quản lý quy hoạch, cấp phép xây dựng tại các đô thị giai đoạn 2017-2020*: (i) Một số địa phương⁵¹ phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết, điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng còn chưa bố trí quỹ đất dành cho phát triển nhà ở xã hội theo quy định; (ii) Tp. Hồ Chí Minh chấp thuận đầu tư dự án phát triển nhà ở bao gồm loại hình văn phòng có nhân viên lưu trú (officetel) chưa đủ căn cứ pháp lý⁵²; không bố trí diện tích đất dành cho nhà ở xã hội theo quy định⁵³; một số giấy phép xây dựng được cấp chưa đáp ứng điều kiện cấp phép⁵⁴, cấp phép có tầng hầm, hoặc có số lượng tầng hầm chưa phù hợp quy hoạch được duyệt⁵⁵, cấp phép mật độ xây dựng lớn hơn mật độ xây dựng tối đa theo quy hoạch được duyệt; có dự án đã có quyết định giao đất, chuyên mục đích sử dụng đất nhưng chậm xác định tiền sử dụng đất; có dự án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng làm phát sinh nghĩa vụ tài chính nhưng chưa xác định nghĩa vụ tài chính bổ sung⁵⁶; (iii) Tỉnh Khánh Hòa phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt quy hoạch xây dựng, phê duyệt quy hoạch chi tiết và điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500 trên phần diện tích đất chưa có trong quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt⁵⁷; phê duyệt quy hoạch và điều chỉnh quy hoạch xây dựng đối với các khu đất kinh doanh, dịch vụ thành đất ở không hình thành đơn vị ở chưa đúng quy định Luật Đất đai⁵⁸; đồng ý chủ trương giao đất, cho thuê đất thực hiện dự án không đúng quy hoạch sử dụng đất, không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định Luật Đất đai⁵⁹;...

(3) *Chuyên đề việc quản lý nguồn nước lưu vực sông Mê Công gắn với việc thực hiện mục tiêu phát triển bền vững*: Bộ TN&MT và các địa phương thuộc lưu vực sông Mê Công chưa thực hiện đầy đủ Luật Tài nguyên nước 2012⁶⁰; phối hợp chưa chặt chẽ với các bộ ngành⁶¹ và các địa phương thuộc lưu vực sông Mê Công

⁵¹ Tỉnh Khánh Hòa, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định.

⁵² Dự án Chung cư cao tầng kết hợp thương mại, dịch vụ, văn phòng tại khu đất số 79/5B Nguyễn Xi.

⁵³ Đồ án QHPK tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư Thạnh Mỹ Lợi B; Đồ án QHPK tỷ lệ 1/2000 dự án Sài Gòn Sports City; Đồ án QHPK tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư phường Tân Định, quận 1; Đồ án QHPK 1/2000 Khu dân cư phía Bắc Đại lộ Võ Văn Kiệt quận Bình Tân.

⁵⁴ Công trình (DA) được cấp phép khi quyết định chấp thuận đầu tư hết hiệu lực, chưa chuyển mục đích sử dụng đất hoặc chưa cập nhật kịp thời mục đích sử dụng đất (04/41 giấy phép xây dựng được chọn mẫu kiểm toán).

⁵⁵ 09/41 giấy phép xây dựng.

⁵⁶ 04 dự án: Dự án Khu thương mại dịch vụ và căn hộ số 29B đường Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, Quận 1; Dự án Khu dân cư (La Casa) tại phường Phú Thuận, Quận 7; Khu căn hộ thương mại dịch vụ Trước Sông; Khu Chung cư cao tầng kết hợp thương mại văn phòng số 102 Đặng Văn Bi, Thành phố Thủ Đức.

⁵⁷ Lô đất BB2 thuộc khu đô thị An Viên; Dự án Công viên bên du thuyền Quốc tế; Dự án Khu du lịch dịch vụ thể thao Hồ Tiên (khu A); Dự án Khu du lịch đảo Hòn Tằm, thành phố Nha Trang.

⁵⁸ Dự án Khu du lịch đảo Hòn Tằm.

⁵⁹ Dự án Công ty TNHH Sao Mai Anh; Dự án Tổ hợp khách sạn du lịch, nghỉ dưỡng và nhà ở để bán và cho thuê Trimet Nha Trang (Bay View Park).

⁶⁰ Hệ thống quy hoạch về tài nguyên nước từ trung ương đến địa phương chưa hoàn thiện, thiếu căn cứ pháp lý, cơ sở khoa học để triển khai các hoạt động quản lý, bảo vệ tài nguyên nước; hoạt động điều tra cơ bản, thông tin, số liệu... về tài nguyên nước mặt, nước dưới đất còn hạn chế về số lượng và chất lượng.

⁶¹ Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Bộ Công thương.

trong triển khai thực hiện mục tiêu phát triển bền vững⁶²; cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước, cấp phép khai thác khoáng sản lòng sông chưa đảm bảo quy định⁶³; hệ thống giám sát tình hình khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước chưa hoạt động hiệu quả, công tác theo dõi, kiểm soát thiếu hiệu lực⁶⁴, không kịp thời phát hiện, ngăn chặn các sai phạm có thể dẫn đến nguy cơ, rủi ro, tác động tiêu cực tới môi trường, nguồn nước và sức khỏe con người⁶⁵; chưa thực hiện đầy đủ quy định của Luật Thủy lợi 2017⁶⁶; chậm thực hiện theo quy hoạch thủy lợi được phê duyệt⁶⁷; chưa triển khai công tác bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước phục vụ công trình thủy lợi và nuôi trồng thủy sản; (iii) Bộ Công Thương và 3 tỉnh⁶⁸ thực hiện lập, ban hành quy hoạch và quản lý, vận hành các dự án thủy điện trên lưu vực sông Mê Công chưa chặt chẽ⁶⁹ gây ảnh hưởng đến hệ sinh thái, môi trường, đời sống người dân vùng hạ du và ảnh hưởng đến việc vận hành của các thủy điện khác.

(4) Công khai, cung cấp thông tin kết quả kiểm toán và phối hợp công tác kịp thời, đảm bảo chất lượng

Thực hiện nhiệm vụ theo luật định, tại kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIV, Tổng KTNN đã trình bày Báo cáo công tác nhiệm kỳ 2016-2021 và tại Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV, Tổng KTNN đã trình bày Báo cáo kết quả kiểm toán quyết toán NSNN năm 2019 trước Quốc hội với nhiều phát hiện kiểm toán nổi bật, được Quốc hội và cử tri cả nước quan tâm, đánh giá cao. Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm toán năm 2020 sau khi báo cáo Quốc hội đã được đăng tải kịp thời trên các phương tiện truyền thông của KTNN với kết quả nổi bật: Kiến nghị xử lý tài chính 61.761,4 tỷ đồng; chuyên 05 vụ việc có dấu hiệu tội phạm phát hiện qua kiểm toán sang cơ quan Cảnh sát điều tra để điều tra làm rõ và xử lý theo quy định; kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ, thay thế 205 văn bản không phù hợp với quy định pháp luật hoặc chưa phù hợp với thực tiễn⁷⁰.

⁶² Chủ yếu thực hiện triển khai độc lập và được lồng ghép vào các nhiệm vụ thường xuyên của các đơn vị, chưa được cụ thể hóa thông qua các chương trình, đề án, nhiệm vụ, lộ trình, giải pháp, kinh phí.

⁶³ Tại 12 tỉnh được kiểm toán chưa hoàn thành nhiệm vụ lập các quy hoạch về tài nguyên nước, đánh giá khả năng tiếp nhận, sức chịu tải của nguồn nước, hạn ngạch xả thải, theo quy định của Luật TNN 2012 và Luật BVMT 2014; hồ sơ cấp phép chưa đảm bảo đầy đủ nội dung, thành phần hồ sơ; gia hạn giấy phép không đúng đối tượng...; khai thác khoáng sản lòng sông tại một số địa phương chưa xem xét kỹ lưỡng đến khoảng cách tối thiểu so với đường bờ, phạm vi bảo vệ bờ sông; chưa rà soát, tính toán kỹ lưỡng trữ lượng mỏ, công suất, thời gian khai thác; chưa thực hiện cải tạo phục hồi môi trường, gia cố đường bờ sạt lở sau khai thác...

⁶⁴ Tỷ lệ cơ sở kết nối dữ liệu về cơ quan quản lý thấp; dữ liệu truyền về chưa ổn định, còn hiện tượng mất kết nối.

⁶⁵ Các nguồn nước thải chưa được kiểm soát chặt chẽ khoảng 5.242/6.831 triệu m³, tương đương 77% tổng lượng phát sinh (ước tính cho giai đoạn 05 năm từ 2016 – 2020 tại 12 tỉnh, thành phố được kiểm toán).

⁶⁶ Bộ NN&PTNT chưa triển khai hoạt động điều tra cơ bản thủy lợi, chưa tiến hành rà soát, điều chỉnh các quy hoạch thủy lợi, chưa tổng hợp tình hình cấm mốc đối với công trình thủy lợi liên tỉnh, chưa ban hành Quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản trên toàn quốc, trong đó bao gồm LVS Cửu Long và LVS Sê San – Srêpôk.

⁶⁷ Thành phố Cần Thơ, tỉnh Bến Tre, Hậu Giang, Sóc Trăng, Cà Mau.

⁶⁸ Đắk Lắk, Gia Lai, Kon Tum.

⁶⁹ Quy hoạch không mang tính tổng thể, đồng bộ, không xem xét lập quy hoạch cho cả giai đoạn mà bổ sung quy hoạch riêng lẻ nhiều lần theo đề xuất của UBND tỉnh và nhà đầu tư; việc giao đất cho các dự án thủy điện, trồng rừng thay thế chưa được giám sát; công tác thẩm định, phê duyệt hồ sơ môi trường không xem xét đầy đủ, toàn diện các tác động của dự án tới môi trường; việc giám sát các thủy điện chưa chặt chẽ, còn nhiều bất cập...

⁷⁰ Gồm: 01 luật, 02 nghị định, 04 quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 21 thông tư và 177 văn bản khác.

Trong 9 tháng đầu năm 2021, KTNN đã chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra để điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định 01 vụ việc⁷¹ có dấu hiệu vi phạm pháp luật được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán. Ngoài ra, KTNN đã cung cấp 160⁷² BCKT và các tài liệu có liên quan cho các Đoàn đại biểu Quốc hội, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Cơ quan điều tra và các cơ quan nhà nước khác có thẩm quyền để phục vụ công tác điều tra, kiểm tra, giám sát.

Trong năm, với vai trò là cơ quan chủ trì được quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN 2015, KTNN đã chủ động phối hợp với Thanh tra Chính phủ⁷³ và các cơ quan thanh, kiểm tra bộ ngành, địa phương xử lý việc trùng lặp, chồng chéo, giảm thiểu việc gây phiền hà, ảnh hưởng đến đơn vị được kiểm toán⁷⁴; phối hợp với Ban Nội chính Trung ương chuẩn bị sơ kết 05 năm thực hiện Quy chế phối hợp giữa Ban Nội chính Trung ương và Ban Cán sự đảng KTNN trong công tác phòng, chống tham nhũng; sơ kết Quy chế phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Ban Cán sự đảng KTNN; ký quy chế phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước, Thanh tra Chính phủ; cử Lãnh đạo KTNN tham gia các Đoàn giám sát của Quốc hội⁷⁵, UBTVQH⁷⁶,...

Tổng KTNN tiếp tục duy trì việc gửi thông báo kết quả và kiến nghị kiểm toán chủ yếu đến người đứng đầu đơn vị được kiểm toán và các cơ quan liên quan, Bí thư các tỉnh, thành phố trực thuộc TW để chỉ đạo, đôn đốc thực hiện kiến nghị và tăng cường phối hợp công tác. Qua đó, sự phối hợp giữa KTNN với các bộ, ngành, cơ quan trung ương và chính quyền địa phương, đơn vị được kiểm toán trong hoạt động kiểm toán ngày càng chặt chẽ và hiệu quả.

KTNN đã phối hợp tốt với các cơ quan báo, đài, đặc biệt là các cơ quan báo, đài đã có quy chế phối hợp công tác với KTNN thông tin chính xác, kịp thời, tuyên truyền Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN, Chuẩn mực KTNN, văn bản pháp luật có liên quan; tuyên truyền những kết quả nổi bật về vai trò Chủ tịch ASOSSAI nhiệm kỳ 2028-2021 của KTNN Việt Nam... góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân trong sử dụng tài chính công, tài sản công, cũng như xác định đúng vai trò, chức năng, nhiệm vụ của KTNN và nâng cao vị thế, hình ảnh của KTNN Việt Nam trên trường quốc tế.

(5) Về kết quả thực hiện kiến nghị kiểm toán

Bên cạnh việc triển khai hoạt động kiểm toán, Tổng KTNN tiếp tục chỉ đạo các đơn vị tăng cường theo dõi, xử lý vướng mắc trong thực hiện kiến nghị kiểm

⁷¹ Chuyển điều tra, xử lý hành vi có dấu hiệu trốn thuế TNDN của Công ty TNHH Khu đô thị Du lịch biển Phan Thiết.

⁷² Ủy ban kiểm tra Trung ương 88 tài liệu; Văn phòng Quốc hội và đại biểu Quốc hội 18 tài liệu; Cơ quan Cảnh sát điều tra - Bộ Công an 33 tài liệu; Cơ quan khác 21 tài liệu.

⁷³ Ngày 22/9/2021 KTNN và Thanh tra Chính phủ đã tổ chức cuộc họp về xử lý chồng chéo, trùng lặp giữa dự kiến Kế hoạch kiểm toán năm 2022, Kế hoạch thanh tra năm 2022 và KTNN đã có Thông báo số 73/TB-KTNN ngày 24/9/2021 về xử lý chồng chéo, trùng lặp giữa dự kiến Kế hoạch Thanh tra của Thanh tra Chính phủ.

⁷⁴ Trong năm 2021 KTNN đã có 01 văn bản gửi Thanh tra Chính phủ về việc giải quyết chồng chéo, trùng lặp giữa 02 cơ quan; 01 văn bản gửi địa phương để xử lý trùng lặp để giải quyết theo hướng, chỉ một đơn vị thực hiện kiểm tra, kiểm toán trong 01 thời điểm.

⁷⁵ (i) Việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2021; (ii) Việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch kể từ khi luật Quy hoạch có hiệu lực.

⁷⁶ Việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo từ ngày 1/7/2016 đến ngày 1/7/2021.

toán để kịp thời giải quyết dứt điểm theo quy định. KTNN ban hành 22/22 thông báo kế hoạch kiểm tra tình hình thực hiện kiến nghị kiểm toán năm 2020; tổng hợp sơ bộ kết quả đến 30/9/2021, các đơn vị đã thực hiện 30.834 tỷ đồng, đạt 49,9%, thấp hơn so với cùng kỳ năm trước (55,9%) do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên nhiều trường hợp KTNN không triển khai kiểm tra, đơn đốc trực tiếp tại đơn vị theo dự kiến; thực hiện 04/177 văn bản khác. Trong những tháng còn lại của năm 2021, KTNN sẽ tiếp tục theo dõi, đơn đốc để báo cáo Quốc hội tại kỳ họp đầu năm 2022 theo luật.

3. Công tác xây dựng và phổ biến pháp luật

Đến 30/9/2021, Tổng KTNN đã ban hành 11/28 văn bản thuộc thẩm quyền của Tổng KTNN theo kế hoạch⁷⁷; rà soát và thực hiện bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý để đáp ứng yêu cầu quản lý của KTNN. Ngoài ra, Tổng KTNN đã chỉ đạo xây dựng và ban hành nhiều đề cương hướng dẫn chi tiết đối với các lĩnh vực kiểm toán chuyên sâu, qua đó đã đáp ứng yêu cầu đổi mới và sát thực tiễn, tạo sự thuận lợi và thống nhất trong tổ chức thực hiện, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động kiểm toán.

Song song với việc rà soát, đánh giá bất cập trong thực hiện Quyết định số 1663/QĐ-TTg ngày 26/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Danh mục bí mật nhà nước thuộc lĩnh vực KTNN để đề xuất sửa đổi cho phù hợp với thực tiễn hoạt động kiểm toán trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các đơn vị trong thực hiện Luật Bảo vệ bí mật nhà nước và Quyết định số 1663/QĐ-TTg, Tổng KTNN đã ký ban hành Công văn số 524/KTNN-PC ngày 24/5/2021 để đảm bảo hoạt động kiểm toán được thông suốt và sử dụng hiệu quả thiết bị phần mềm dữ liệu của ngành trong điều kiện dịch Covid-19.

Ngoài ra, năm 2021 Ban Cán sự đảng KTNN được Ban chỉ đạo xây dựng Đề án “Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2015” giao chủ trì xây dựng Chuyên đề “*Hoàn thiện tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của KTNN đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam*” (Kế hoạch 02-KH/BCĐ ngày 20/7/2021). Để triển khai nhiệm vụ, Ban Cán sự đảng đã kịp thời thành lập Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc xây dựng Chuyên đề để xây dựng Đề cương và phân công các thành viên triển khai xây dựng, đảm bảo hoàn thành trước 30/11/2021 theo yêu cầu.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nhất là tuyên truyền, phổ biến Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật KTNN 2015 đã được thực hiện chủ động, linh hoạt, phù hợp với diễn biến của dịch Covid - 19.

4. Công tác tổ chức cán bộ và đào tạo

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp

⁷⁷ 17 văn bản chưa ban hành, trong đó có 11 văn bản chậm tiến độ so với kế hoạch. Tuy nhiên, trong số 11 văn bản thì hầu hết đã xây dựng xong dự thảo, đăng website, thậm chí có văn bản đã gửi lấy ý kiến các đơn vị theo quy định và đang trình Vụ Pháp chế thẩm định theo quy trình để trình Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành.

xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu quả, hiệu lực; căn cứ Luật KTNN và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật KTNN, Tổng KTNN đã ban hành sửa đổi quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của các đơn vị trực thuộc và hoàn thiện hệ thống văn bản của KTNN.

Năm 2021 đã có sự thay đổi về lãnh đạo cấp cao của KTNN, Lãnh đạo Quốc hội đã Công bố Nghị quyết của Quốc hội về bầu Tổng KTNN Trần Sỹ Thanh, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về bổ nhiệm 01 Phó Tổng KTNN và 01 Phó Tổng KTNN nghỉ hưởng chế độ hưu; bổ sung quy hoạch chức danh Phó Tổng KTNN đối với 04 công chức; thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV cho 01 lãnh đạo cấp Vụ trưởng.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/BCS ngày 06/7/2016 của Ban Cán sự đảng về luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác và biệt phái đối với đảng viên, công chức, viên chức KTNN. Nhìn chung, công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp của KTNN đảm bảo công khai, minh bạch theo đúng hướng dẫn của Trung ương, đảm bảo tính kế thừa, phát triển và sự chuyển tiếp giữa các thế hệ cán bộ. Ngoài ra, trong 9 tháng đầu năm, Tổng KTNN ký quyết định nghỉ hưu đối với 15 công chức; thực hiện tinh giản biên chế 01 trường hợp; công tác nhân sự tiếp tục được kiện toàn...

Nhằm nâng cao năng lực và kỹ năng làm việc của cán bộ, công chức, KTV, toàn ngành đã triển khai kịp thời, có hiệu quả kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức⁷⁸; nội dung đào tạo, tập huấn bám sát mục tiêu kiểm toán năm 2021, cập nhật các chính sách, chế độ mới liên quan đến lĩnh vực kiểm toán...; đồng thời đẩy mạnh đào tạo trình độ lý luận chính trị cho đội ngũ công chức, viên chức, đảng viên; công tác tổ chức, quản lý lớp học ngày càng hoàn thiện, chuyên nghiệp; năm 2021 do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên kế hoạch đào tạo cũng được điều chỉnh linh hoạt, phù hợp với diễn biến của dịch, theo đó đã tăng cường đào tạo, bồi dưỡng theo hình thức trực tuyến.

5. Công tác hợp tác quốc tế

Hoạt động hợp tác quốc tế 9 tháng đầu năm tiếp tục chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19, nhiều hoạt động bị hủy, hoãn hoặc chưa xác định được thời gian tổ chức. Tuy nhiên, KTNN vẫn đạt được một số kết quả nổi bật, cụ thể: Hoàn thành tốt vai trò Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021 thể hiện qua việc quyết tâm thực hiện thành công Tuyên bố Hà Nội với mục tiêu chiến lược về kiểm toán môi trường và kiểm toán các mục tiêu phát triển bền vững, tiêu biểu là việc triển khai thực hiện cuộc kiểm toán hợp tác về quản lý nguồn nước lưu vực sông Mê Công do KTNN Việt Nam chủ trì tại khu vực Đông Nam Á; phối hợp chặt chẽ với SAI Trung quốc và Thái Lan xây dựng Chương trình nghị sự, kịch bản điều hành, chủ động xây dựng các báo cáo, tham luận của KTNN Việt Nam chuẩn bị cho Đại hội trực tuyến ASOSAI 15; thực hiện thành công vai trò Chủ tịch Ủy ban Kế hoạch chiến lược (KHCL) ASEANSAI thông qua việc chủ trì hàng loạt các hoạt động

⁷⁸ Đến 30/9/2021 KTNN đã tổ chức 24/40 lớp cho gần 850 lượt công chức, viên chức và cử 111 lượt công chức, viên chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngoài ngành theo tiêu chuẩn ngạch, tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo.

hỗ trợ xây dựng KHCL giai đoạn 2022-2025; tổ chức thành công Hội nghị trực tuyến ba bên giữa KTNN Việt Nam - Lào - Campuchia và Đại hội ASOSAI 15 kết thúc vai trò Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021 tốt đẹp; tổ chức thành công cuộc họp điều hành ASOSAI 56, 03 cuộc hội đàm trực tuyến giữa Tổng KTNN Việt Nam với Tổng KTNN Trung Quốc, Tổng KTNN Campuchia và Chủ tịch KTNN Lào;...

KTNN tích cực duy trì thường xuyên và phát triển hợp tác song phương thông qua áp dụng linh hoạt phương tiện và công cụ liên lạc trực tuyến, cử công chức, kiểm toán viên tham dự các khóa đào tạo, hội thảo trực tuyến do CAAF, KTNN Hoa Kỳ, KTNN Indonesia tổ chức; tăng cường thông tin, tuyên truyền⁷⁹, tương tác, đóng góp bài nghiên cứu chuyên môn đăng trên tạp chí INTOSAI; từ đó khẳng định vai trò Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021 cũng như vị thế, uy tín của KTNN Việt Nam trên trường quốc tế.

6. Công tác xây dựng cơ sở vật chất và ứng dụng công nghệ thông tin

- **Công tác xây dựng cơ sở vật chất:** Công tác xây dựng cơ sở vật chất tiếp tục được triển khai thực hiện có hiệu quả. KTNN đã triển khai nhiều giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng trụ sở cho các đơn vị trực thuộc, tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên tiến độ chưa đảm bảo so với kế hoạch ban đầu⁸⁰; đầu tư xây dựng Tòa soạn hội tụ cho Báo Kiểm toán nhằm tăng cường hơn nữa lĩnh vực truyền thông của ngành, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Báo Kiểm toán; mua sắm và đảm bảo đầy đủ trang thiết bị phục vụ công tác cho cán bộ, công chức. Bên cạnh đó, công tác quản lý tài chính, tài sản của ngành được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định; công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư công đảm bảo đúng quy định. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân vốn của dự án.

- **Công tác công nghệ thông tin:** KTNN tiếp tục triển khai các nội dung theo Chiến lược phát triển và kiến trúc tổng thể CNTT của KTNN giai đoạn 2019-2025 và tầm nhìn đến năm 2030; tích cực thực hiện các thủ tục triển khai dự án “*Xây dựng hệ thống nền tảng dữ liệu lớn và hệ thống quản lý thông tin đơn vị được kiểm toán của KTNN*”; Tổng KTNN đã phê duyệt 06 văn bản quản lý về CNTT⁸¹; duy trì hoạt động an toàn, ổn định cho toàn bộ hệ thống mạng của KTNN; xây dựng kịch bản phương án phối hợp xử lý các tình huống sự cố CNTT của KTNN trong điều kiện thực hiện giãn cách xã hội để phòng chống dịch Covid - 19. Bên cạnh đó, KTNN triển khai một số giải pháp phục vụ công tác soạn thảo, lưu giữ, truyền đưa tài liệu quan trọng qua mạng và trên phương tiện thông tin, viễn thông; triển khai thí điểm hệ thống Cổng thông tin của KTNN và chính thức đưa vào sử dụng

⁷⁹ KTNN đã đóng góp 55 tin, bài viết, 150 hình ảnh về hoạt động của Chủ tịch ASOSAI trên trang thông tin điện tử của ASOSAI.

⁸⁰ Dự án ĐTXD Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán, Trụ sở KTNN KV I, Trụ sở KTNN KV III, KV XIII, Dự án ĐTXD Phân hiệu phía Nam- Trường Đào tạo và Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm toán.

⁸¹ Quy chế quản lý, khai thác và sử dụng phần mềm quản lý đào tạo của KTNN; Quy chế phát triển và bảo trì phần mềm nội bộ của KTNN; Quy chế quản lý tài khoản định danh của KTNN; Quy định về sao lưu phục hồi dữ liệu của hệ thống thông tin; Quy định quản lý, sử dụng tài khoản đặc quyền thuộc hệ thống thông tin của KTNN; Quy chế quản lý và sử dụng chữ ký số.

hệ thống báo cáo nhanh trong toàn ngành, qua đó đã giúp cho cán bộ, lãnh đạo các cấp của KTNN xử lý văn bản, tra cứu thông tin cán bộ, văn bản pháp luật, lịch công tác, đào tạo, kiểm tra, theo dõi hoạt động kiểm toán... thuận tiện, kịp thời.

Đặc biệt, nhằm từng bước chuyển đổi từ phương pháp kiểm toán truyền thống sang phương pháp kiểm toán hiện đại dựa trên dữ liệu số, hướng tới môi trường kiểm toán số bảo mật và tích hợp, ngày 30/8/2021, Tổng KTNN đã ban hành Quyết định số 1349/QĐ-KTNN về thành lập Ban chỉ đạo triển khai thí điểm kiểm toán từ xa đối với Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam để tiến tới ứng dụng CNTT trong thực hiện kiểm toán từ xa áp dụng cho lĩnh vực kiểm toán doanh nghiệp trong thời gian tới.

Đồng thời, nhằm đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào hoạt động kiểm toán và thực hiện cải cách hành chính, Tổng KTNN nước đã ban hành Văn bản số 744/KTNN-CD ngày 22/7/2021 về sửa đổi, bổ sung tiêu chí, thang điểm, tiêu chuẩn đánh giá thành viên đoàn kiểm toán, tổ kiểm toán và đoàn KTNN, theo đó quy định rõ việc trừ điểm đối với thành viên đoàn kiểm toán, Tổ kiểm toán nếu không ứng dụng các phần mềm của KTNN trong quá trình kiểm toán; bổ sung trong tiêu chí chấm điểm thi đua đối với các đơn vị trong việc ứng dụng các phần mềm quản lý của ngành. Bên cạnh đó, KTNN cũng đã có kế hoạch thuê công ty tư vấn quốc tế đánh giá tổng thể về CNTT, chuyển đổi số của KTNN để có điều chỉnh và bước đi thích hợp.

7. Công tác xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 (giai đoạn 2021-2030)

Nhằm thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030, Tổng KTNN đã thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược gồm Tổng KTNN là Trưởng ban, các Phó Tổng KTNN làm Phó trưởng ban cùng một số thành viên và 06 Tiểu ban do các Phó Tổng KTNN làm Trưởng Tiểu ban. Các Tiểu ban đã chủ động triển khai các nội dung công tác theo nhiệm vụ được giao, đảm bảo đúng chương trình và tiến độ. Ngày 26/8/2021 Tổng KTNN - Trưởng ban chỉ đạo đã ban hành Kế hoạch chi tiết thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 (giai đoạn 2011-2030) kèm theo Quyết định số 1528/QĐ-KTNN. Việc ban hành Kế hoạch chi tiết thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 là cơ sở để các đơn vị trong ngành thực hiện Kế hoạch chiến lược, nhằm xây dựng và phát triển KTNN là công cụ trọng yếu, hữu hiệu của Đảng và Nhà nước trong kiểm tra, kiểm soát việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động kiểm toán, xứng đáng là cơ quan kiểm toán tài chính, tài sản công có trách nhiệm và uy tín, đáp ứng được yêu cầu của Đảng, Nhà nước và Nhân dân; góp phần quan trọng nâng cao năng lực quản lý, quản trị tài chính, tài sản công của Nhà nước, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước theo mục tiêu Chiến lược đã đề ra.

8. Công tác nghiên cứu khoa học và thông tin khoa học

Công tác nghiên cứu khoa học (NCKH) tiếp tục đổi mới, tập trung vào nghiên cứu các chủ đề, lĩnh vực nhằm phục vụ thiết thực cho các hoạt động kiểm toán, đặc

biệt là những lĩnh vực kiểm toán trọng tâm của ngành, bám sát mục tiêu chiến lược của KTNN. Lãnh đạo KTNN đã phê duyệt danh mục nhiệm vụ NCKH và phân bổ kinh phí sự nghiệp NCKH năm 2021, định hướng xây dựng NCKH năm 2022. Hội đồng khoa học KTNN đã tổ chức xét duyệt thuyết minh, đề cương của 19 đề tài cấp bộ và 24 đề tài cấp cơ sở; tiếp tục triển khai nghiên cứu 01 đề tài NCKH độc lập cấp quốc gia (2020-2023); tổ chức nghiệm thu 04 đề tài cấp Bộ, 16 đề tài cấp cơ sở; tích cực chuẩn bị tổ chức các hội thảo khoa học do ngành tổ chức⁸². Đồng thời, nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng của Hội đồng Khoa học KTNN, KTNN đã xây dựng kế hoạch và triển khai sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động khoa học của Hội đồng khoa học KTNN và Quy chế tổ chức và quản lý hoạt động khoa học của KTNN. Cùng với hoạt động NCKH, hoạt động thông tin khoa học tiếp tục được quan tâm, Tạp chí NCKH kiểm toán được duy trì hàng tháng với nhiều tin bài phong phú, phổ biến kết quả NCKH kiểm toán...

9. Công tác thanh tra, giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo

Trong 9 tháng đầu năm, KTNN đã triển khai công tác thanh tra công vụ việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quản lý, điều hành đơn vị và thực hiện hoạt động kiểm toán tại 07 đơn vị; tiếp nhận và xử lý kịp thời 31 đơn tố cáo, khiếu nại, phản ánh, kiến nghị (gồm 14 đơn tố cáo, 03 đơn khiếu nại, 14 đơn kiến nghị, đề nghị, phản ánh), trong đó có 29 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết, 02 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết. Các đơn gửi đến đã được KTNN xem xét, xử lý kịp thời theo quy định, không để xảy ra tình trạng tồn đọng, kéo dài; đồng thời, sao gửi đến các KTNN chuyên ngành, khu vực để lưu ý khi thực hiện kiểm toán tại các đơn vị có liên quan. Kết quả thanh tra công vụ không phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng song đã chỉ ra một số tồn tại, bất cập trong quản lý, điều hành đơn vị và thực hiện hoạt động kiểm toán; kịp thời kiến nghị các biện pháp xử lý và chấn chỉnh, qua đó giúp các đơn vị thực hiện tốt hơn các quy định của KTNN.

10. Các mặt công tác khác

Trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, KTNN đã thành lập Tổ phản ứng nhanh phòng, chống dịch Covid-19; đồng thời, tổ chức tiêm phòng vắc xin Covid-19 cho các công chức, kiểm toán viên thường xuyên phải di chuyển và tiếp xúc với đơn vị được kiểm toán tại các địa phương trên khắp cả nước để thực hiện nhiệm vụ.

KTNN đã làm việc với Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam để trao đổi về nội dung hợp tác giữa 02 cơ quan; phân công các đầu mối chuẩn bị sơ kết và ký quy chế phối hợp với các cơ quan liên quan để nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động của cơ quan KTNN. Bên cạnh đó, công tác an sinh xã hội được KTNN quan tâm và tổ chức thực hiện có hiệu quả, thiết thực như: Chủ động nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, đời sống của đoàn viên công đoàn trong cơ quan, kịp thời báo cáo cấp ủy Đảng, lãnh đạo cơ quan tháo gỡ khó khăn, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho công chức, viên chức và người lao động thuộc KTNN, theo đó, Công đoàn KTNN đã thành lập Quỹ hỗ trợ đoàn viên công đoàn KTNN và phát động

⁸² 02 Hội thảo khoa học: “Kiểm toán đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ” và “Phòng, chống tham nhũng và vai trò của KTNN”.

phong trào quyên góp ủng hộ quỹ. Công đoàn ngành cũng đã tích cực triển khai thực hiện công tác chính sách xã hội, đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo từ thiện: tổ chức vận động quyên góp và trích từ quỹ hoạt động công đoàn hơn 02 tỷ đồng để tham gia các hoạt động thiện, nguyện (ủng hộ Trường Sa 550 triệu đồng; ủng hộ công tác phòng, chống dịch Covid-19 là 1.224 triệu đồng; trợ cấp khó khăn, hỗ trợ tháng công nhân, xây nhà tình nghĩa và hỗ trợ các hoạt động xã hội 800 triệu đồng, trao tặng 80 máy tính xách tay đã qua sử dụng cho Bệnh viện Bạch Mai).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Trong 9 tháng đầu năm, KTNN đã hoàn thành Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm toán năm 2020 với kiến nghị xử lý tài chính 61.761,4 tỷ đồng; chuyển 05 vụ việc có dấu hiệu tội phạm sang Cơ quan Cảnh sát điều tra; kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ, thay thế 205 văn bản không phù hợp với quy định pháp luật hoặc chưa phù hợp với thực tiễn nhằm bịt lỗ hổng về cơ chế, tránh thất thoát, lãng phí. Tổng KTNN đã trình bày Báo cáo kết quả kiểm toán quyết toán NSNN năm 2019 trước Quốc hội với nhiều phát hiện kiểm toán nổi bật, được Quốc hội và cử tri cả nước quan tâm, đánh giá cao; KHKT năm 2021 được xây dựng chủ động, minh bạch, xây dựng theo tiêu chí, nguyên tắc phân giao nhiệm vụ kiểm toán, điều chỉnh linh hoạt trong điều kiện dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, giảm thiểu sự chông chéo giữa hoạt động kiểm toán và thanh tra.

Tổng hợp sơ bộ kết quả kiểm toán năm 2021 đến ngày 30/9/2021, KTNN kiến nghị xử lý tài chính 52.706 tỷ đồng; kiến nghị hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung 67 văn bản pháp luật không phù hợp với quy định chung của Nhà nước và thực tiễn; chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra để điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật đối với 01 vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán; cung cấp 160 bộ tài liệu cho các cơ quan của Quốc hội và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phục vụ công tác kiểm tra, điều tra, giám sát; kịp thời cung cấp thông tin phục vụ các phiên họp của Chính phủ, Quốc hội và các cơ quan chức năng có liên quan. Đặc biệt, trong điều kiện dịch Covid-19 có những diễn biến phức tạp, cả nước phải thực hiện cách ly, giãn cách xã hội trong thời gian dài, song KTNN đã có những giải pháp đồng bộ, kịp thời trong triển khai nhiệm vụ. Trong đó, Ban Cán sự Đảng, Tổng KTNN đã sớm chỉ đạo các đơn vị trong toàn ngành điều chỉnh KHKT để đảm bảo thực hiện KHKT năm 2021 phù hợp với diễn biến dịch Covid-19, giảm thiểu ảnh hưởng của hoạt động kiểm toán đến hoạt động phòng, chống dịch của đơn vị được kiểm toán.

Đồng thời, việc thực hiện Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 sẽ góp phần tăng cường hơn nữa tính hiệu quả, tính chuyên nghiệp và nâng cao hiệu lực hoạt động của KTNN, phù hợp với xu thế phát triển của các cơ quan kiểm toán tối cao trên thế giới.

2. Hạn chế, tồn tại

Bên cạnh những mặt đạt được nêu trên, công tác 9 tháng đầu năm 2021 vẫn còn một số hạn chế, tồn tại cần quan tâm, đó là:

(1) Tiến độ thực hiện KHKT năm 2021 chịu ảnh hưởng lớn bởi dịch Covid-19 nên một số đoàn kiểm toán triển khai, kết thúc muộn hơn so với dự kiến, dẫn tới thời gian giữa các đợt kiểm toán trong năm rút ngắn, thậm chí nhiều đoàn kiểm toán phải điều chỉnh giảm thời gian, đầu mỗi kiểm toán.

(2) Việc ứng dụng CNTT trong hoạt động kiểm toán mặc dù có nhiều chuyển biến song chưa đáp ứng được yêu cầu, chưa khai thác, phát huy tối đa các phần mềm ứng dụng trong công tác kiểm toán; việc sử dụng văn bản điện tử trong quản lý, điều hành đôi lúc chưa kịp thời cập nhật đầy đủ.

(3) Thực hiện Luật KTNN năm 2015, Nghị quyết số 343/2017/UBTVQH14 ngày 19/01/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, từ năm dự toán 2017, KTNN đã có Báo cáo ý kiến về dự toán NSNN hàng năm trình Quốc hội, song ý kiến còn chung chung, tác động của Báo cáo ý kiến của KTNN tới việc xem xét, quyết định dự toán NSNN của Quốc hội còn chưa đáp ứng yêu cầu kỳ vọng. Bên cạnh đó, việc tham gia các cuộc thảo luận của Bộ Tài chính, thẩm tra của các cơ quan của Quốc hội với các bộ, cơ quan trung ương và địa phương về lập dự toán NSNN và phương án phân bổ NSTW của KTNN chưa hiệu quả. Riêng nhiệm vụ trình ý kiến của KTNN về chủ trương đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia đến nay chưa thực hiện được do KTNN chưa được tiếp cận đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan⁸³.

(4) Công tác xây dựng KHKT năm của một số đơn vị còn hạn chế, chưa đầy đủ thông tin nên còn tình trạng phải điều chỉnh khi triển khai thực hiện; chất lượng công tác KSCLKT chưa toàn diện, chưa tập trung kiểm soát có trọng tâm, trọng điểm nên chất lượng chưa sâu, chưa đáp ứng tốt yêu cầu quản lý.

(5) Kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị xử lý tài chính chưa cao, làm giảm hiệu lực kiểm toán.

Nguyên nhân chủ yếu của các hạn chế, tồn tại: (i) Dịch Covid-19 diễn ra trên diện rộng và phức tạp, ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng hoạt động kiểm toán; (ii) Tính chủ động trong ứng dụng CNTT vào hoạt động chuyên môn của một bộ phận công chức, viên chức chưa cao; chất lượng một số phần mềm ứng dụng chưa thân thiện với người dùng; (iii) KTNN chưa được tiếp cận kịp thời, đầy đủ thông tin về dự toán của các đơn vị và phương án phân bổ NSTW hàng năm, nên bị động và hạn chế về thời gian tham gia ý kiến; (iv) Việc đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu kiểm toán trong quá trình lập KHKT chưa phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị phần nào ảnh hưởng đến chất lượng kiểm toán; (v)

⁸³ Trong tháng 9/2021, KTNN đã chủ động gửi văn bản tới UBND thành phố Hà Nội, TpHCM và tỉnh Bình Phước đề yêu cầu cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến các dự án quan trọng quốc gia trình Quốc hội xem xét, quyết định chủ trương đầu tư.

Một số đơn vị được kiểm toán chưa thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị của KTNN; một số đơn vị gặp khó khăn về tài chính, chưa bố trí được nguồn để nộp NSNN hoặc đã giải thể; (vi) Việc truy cập, kết nối chia sẻ thông tin, dữ liệu điện tử với các cơ sở dữ liệu quốc gia, các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin liên quan đến hoạt động kiểm toán của các bộ, cơ quan trung ương còn gặp những khó khăn nhất định.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022

Năm 2022 là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025. Đối với KTNN, năm 2022 là năm thứ hai thực hiện Chương trình hành động của KTNN thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ KTNN lần thứ VII nhiệm kỳ 2020-2025 và Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030. Đây cũng là năm KTNN triển khai kiểm toán đối với niên độ ngân sách đầu tiên của giai đoạn 2021-2025 với nhiều kế hoạch, chương trình, chủ trương, chính sách lớn được Đảng, Quốc hội và Chính phủ ban hành.

Nhằm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao, KTNN xác định phương hướng nhiệm vụ năm 2022 là: *“Bám sát các nghị quyết, chủ trương của Đảng và Nhà nước, triển khai đồng bộ các giải pháp để hoàn thành nhiệm vụ công tác năm 2022, thực hiện có hiệu quả, chất lượng Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 (giai đoạn 2021-2030); tích cực đổi mới hoạt động kiểm toán dựa trên ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin và công nghệ cao, đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao hiệu lực của các kết luận và kiến nghị kiểm toán; tăng cường hợp tác và hội nhập quốc tế, nâng cao vai trò và vị thế của KTNN Việt Nam trong khu vực và trên thế giới; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ để nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động của KTNN và phát huy vai trò KTNN là công cụ hữu hiệu của Đảng, Nhà nước trong kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công và phòng, chống tham nhũng”* với các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm sau:

1. Bám sát sự chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Quốc hội để chủ động triển khai nhiệm vụ công tác năm 2022 của ngành đảm bảo khoa học, chất lượng và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí hiệu quả; tiếp tục khẳng định là cơ quan do Quốc hội thành lập, hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật; đồng thời, thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 đảm bảo đúng tiến độ.

2. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật để cụ thể hóa Hiến pháp, Luật KTNN và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật KTNN cho phù hợp với bối cảnh và xu hướng mới nhằm bảo đảm cơ sở pháp lý đầy đủ, đồng bộ, hiệu quả cho hoạt động của KTNN; tăng cường xây dựng các đề cương hướng dẫn

kiểm toán đối với lĩnh vực kiểm toán mới làm cơ sở triển khai thống nhất, xuyên suốt trong toàn ngành nhằm nâng cao chất lượng kiểm toán.

3. Tổ chức thực hiện các cuộc kiểm toán thuộc KHKT năm 2022 trên tinh thần đổi mới toàn diện, trong đó tập trung:

- Kiểm toán đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các bộ, cơ quan trung ương có quy mô ngân sách lớn, tiềm ẩn rủi ro để chấn chỉnh, phòng ngừa và xác nhận tính đúng đắn, trung thực của báo cáo quyết toán ngân sách nhằm phục vụ cho việc phê chuẩn báo cáo quyết toán ngân sách năm 2021 của hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Quốc hội; các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm quốc gia; đồng thời tập trung kiểm toán các vấn đề dư luận xã hội quan tâm, gắn với kế hoạch giám sát tối cao của Quốc hội và giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội như: (i) “Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản giai đoạn 2017-2021 của Bộ TN&MT và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; (ii) Công tác quản lý nhà nước về đất đai giai đoạn 2017-2021; (iii) Việc thực hiện chính sách xã hội hóa theo Nghị định số 59/2014/NĐ-CP, Nghị định số 69/2008/NĐ-CP của Chính phủ trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề; (iv) Việc thực hiện đặt hàng, đấu thầu cung cấp một số dịch vụ công ích giai đoạn 2019-2021 trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;...

- Xây dựng phương án tổ chức kiểm toán năm 2022 khoa học, hiệu quả, không gây khó khăn cho các cơ quan, đơn vị và địa phương, đặc biệt trong công tác phòng, chống dịch Covid-19, theo đó tổng số cuộc kiểm toán không tăng so với KHKT năm 2021 để tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả kiểm toán, tăng cường số lượng các cuộc kiểm toán để xác nhận quyết toán NSNN hàng năm của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương theo quy định của Luật NSNN và Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030; chủ động sắp xếp, bố trí lực lượng công chức tham gia các đoàn kiểm toán đảm bảo chất lượng, hiệu quả nhằm rút ngắn thời gian kiểm toán và bố trí đầy đủ công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn theo kế hoạch của ngành; bố trí thời gian, nhân lực khảo sát và lập KHKT của cuộc kiểm toán phù hợp để thu thập đầy đủ thông tin, phân tích kỹ nhằm đánh giá đúng các rủi ro kiểm toán, xác định trọng tâm kiểm toán sát thực.

- Phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, cấp ủy và chính quyền địa phương trong hoạt động kiểm toán, nhất là trong xây dựng KHKT hàng năm nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động kiểm toán phục vụ HĐND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong thực thi nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND liên quan đến việc quản lý tài chính công, tài sản công; đồng thời tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc thực hiện kết luận và kiến nghị kiểm toán, kiên quyết kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm khắc đối với các trường hợp không thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị của KTNN.

- Tiếp tục tăng cường giáo dục về đạo đức, văn hóa, ứng xử, trách nhiệm và lòng tự tôn nghề nghiệp cho đội ngũ kiểm toán viên nhà nước; chấp hành, tuân thủ tuyệt đối quy định về Quy tắc ứng xử của kiểm toán viên nhà nước, Quy chế tổ chức và hoạt động của đoàn KTNN, Chuẩn mực Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp. Đồng thời, nâng cao vai trò, trách nhiệm KSCLKT, thanh tra, kiểm tra của từng cấp quản lý nhằm nâng cao chất lượng hoạt động công vụ, kiểm soát quyền lực và đấu tranh, ngăn ngừa tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong nội bộ KTNN; đổi mới nội dung, phương pháp kiểm soát, kiểm soát tập trung, trọng tâm, trọng điểm; chú trọng soát xét tính đầy đủ thích hợp của các bằng chứng kiểm toán, chỉ rõ những bất cập trong kết quả, kết luận và kiến nghị kiểm toán, tăng cường thanh tra, KSCLKT trực tiếp và đột xuất để kịp thời khắc phục, chấn chỉnh các hạn chế, thiếu sót ngay trong quá trình kiểm toán.

4. Tập trung sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy đảm bảo tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu lực và hiệu quả; đẩy mạnh công tác luân chuyển, đào tạo cán bộ, công chức của KTNN theo quy định, đảm bảo mỗi KTV luôn hoạt động độc lập, chính trực, khách quan, năng lực chuyên môn và tính thận trọng, tính bảo mật, tư cách nghề nghiệp; tăng cường kỷ luật, kỷ cương nội bộ, xử lý nghiêm những công chức có hành vi, thái độ nhũng nhiễu, vụ lợi, gây phiền hà đối với đơn vị được kiểm toán, vi phạm kỷ luật công vụ.

5. Tăng cường và đa dạng hóa hình thức công khai kết quả kiểm toán theo quy định của pháp luật nhằm lan tỏa thông tin, nâng cao tính hiệu lực của kiến nghị kiểm toán; chỉ trì, phối hợp với Thanh tra Chính phủ để rà soát, kiểm tra và có giải pháp tránh trùng lặp, chồng chéo giữa hoạt động kiểm toán của KTNN và hoạt động thanh tra của cơ quan thanh tra các cấp.

6. Tiếp tục củng cố và phát huy vai trò quan trọng của KTNN Việt Nam trong ASOSAI và INTOSAI, đồng thời tăng cường năng lực hội nhập qua việc hoàn thành tốt vai trò thành viên Ban Điều hành ASOSAI; đăng cai thành công Cuộc họp Ban Điều hành ASOSAI 59 năm 2023. Đồng thời khẳng định vai trò dẫn dắt của KTNN trong ASEANSAI qua việc xây dựng và đôn đốc thực hiện Kế hoạch công tác của Ủy ban Kế hoạch chiến lược; chủ động nghiên cứu chủ đề cho Hội nghị ba bên Việt Nam-Lào-Campuchia lần thứ 10 do KTNN Việt Nam chủ trì; tăng cường mối quan hệ hợp tác với một số cơ quan kiểm toán chiến lược, có thể mạnh trên một số lĩnh vực KTNN Việt Nam đang cần trao đổi, chia sẻ và học tập kinh nghiệm.

7. Đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất cho hoạt động của ngành và đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với việc ứng dụng CNTT vào hoạt động công vụ, coi đây là việc làm thường xuyên, liên tục, là trách nhiệm của mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; đẩy nhanh tiến độ và phấn đấu hoàn thành các dự án đầu tư xây dựng đang triển khai; trang bị đầy đủ phương tiện làm việc và ứng dụng có hiệu quả các phần mềm hỗ trợ hoạt động kiểm toán; xây dựng Trung tâm dữ liệu của KTNN theo mô hình quản lý tập trung, hướng tới việc số hóa dữ liệu của KTNN, kết nối liên thông với nguồn dữ liệu của các địa phương, bộ ngành và nguồn

dữ liệu quốc gia, đặc biệt là thực hiện tốt Chiến lược phát triển và kiến trúc tổng thể CNTT của KTNN giai đoạn 2019-2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

IV. ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

Nhằm tạo điều kiện cho KTNN hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong thời gian tới, KTNN trân trọng đề nghị Quốc hội:

1. Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan của Quốc hội tiếp tục tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trực thuộc Quốc hội và KTNN trong hoạt động thẩm tra các vấn đề quan trọng, các dự án luật liên quan đến quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công.

2. Chỉ đạo các cơ quan liên quan tạo điều kiện, phối hợp tốt với KTNN trong triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2030 (giai đoạn 2021-2030); có ý kiến với Chính phủ chỉ đạo các Bộ ngành chủ động cung cấp, tạo điều kiện để KTNN tiếp cận kịp thời, đầy đủ thông tin về dự toán NSNN của các đơn vị và phương án phân bổ ngân sách trung ương hàng năm, hồ sơ tài liệu trình về chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia để KTNN thực hiện hiệu quả hơn nhiệm vụ theo quy định của Luật KTNN; đồng thời tạo điều kiện phối hợp với KTNN trong việc truy cập, kết nối chia sẻ thông tin, dữ liệu điện tử thường xuyên nhằm giúp KTNN hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị được giao.

3. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm kiến nghị của KTNN, đặc biệt là việc hoàn thiện các cơ chế, chính sách pháp luật; xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân sai phạm trong việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công nhằm siết chặt kỷ luật, kỷ cương, sử dụng hiệu quả nguồn lực đất nước.

Trên đây là kết quả công tác năm 2021, Kiểm toán nhà nước trân trọng báo cáo Quốc hội./.

Nơi nhận:

- Đại biểu Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội (15 bản);
- Lãnh đạo KTNN;
- Vụ Tổng hợp;
- Văn phòng KTNN;
- Lưu: VT, TK-TH.

TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

(Đã ký)

Trần Sỹ Thanh